

Số : 116 /QĐ-STC-PDQT

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Trạm kiểm soát biên phòng Ba Nguyên

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Xây dựng của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08/06/2018 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-UBND.HC ngày 30/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trạm kiểm soát biên phòng Ba Nguyên;

Xét đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư số 116/ĐN-TTra ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Phòng Tài chính Đầu tư -Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành

- Dự án, công trình : Trạm kiểm soát biên phòng Ba Nguyên
- Địa điểm : Xã Thường Thới Hậu A, huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp
- Loại, cấp công trình : Công trình quốc phòng, cấp III
- Nhóm dự án : Nhóm C
- Mã dự án : 7004686
- Chủ đầu tư : Bộ Chỉ huy Bội đội biên phòng

- Thời gian khởi công : 16/5/2017
- Thời gian hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng : 04/5/2020

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư :

Đơn vị tính : đồng

Nguồn vốn đầu tư	Dự án đầu tư được phê duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	7.205.838.000	6.713.730.000	6.678.983.000	+34.747.000
- Ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ				
+ Năm 2017			2.500.000.000	
+ Năm 2018			2.500.000.000	
+ Năm 2019			1.678.983.000	

2. Chi phí đầu tư :

Đơn vị tính : đồng

Nội dung chi phí	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	7.205.838.000	6.713.730.000
- Xây dựng	5.695.046.000	6.045.598.000
- Thiết bị	300.582.000	
- Quản lý dự án	136.047.000	136.047.000
- Tư vấn	478.974.000	472.727.000
- Khác	344.411.000	59.358.000
- Dự phòng	250.778.000	

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính : đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	6.713.730.000			
1. Tài sản dài hạn	6.713.730.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị khác có liên quan

1/ Trách nhiệm của Chủ đầu tư :

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình 6.713.730.000 đ

Đơn vị tính : đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	6.713.730.000	
- Ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ		
+ Năm 2017	2.500.000.000	

+ Năm 2018	2.500.000.000	
+ Năm 2019	1.678.983.000	
- Ngân sách Tỉnh cấp bổ sung	+ 34.747.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 15/6/2020

+ Tổng nợ phải trả : **34.747.000 đ** (*Ba mươi bốn triệu, bảy trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*)

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục số 01 kèm theo.

2/ Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản :

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính : đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
Bộ Chỉ huy Bội đội biên phòng Tỉnh	6.713.730.000	

3/ Các nghiệp vụ thanh toán khác :

Điều 4. Các Trưởng Phòng thuộc Sở Tài chính: Tài chính Đầu tư, Quản lý Giá-Công sản; Giám đốc Kho bạc nhà nước Đồng Tháp và Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bội đội biên phòng tỉnh Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;

- Lưu TCĐT+QLG-CS.nph.

GIÁM ĐỐC

Ngô Hồng Chiều

Phụ lục 1

TÌNH HÌNH CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN
(Kèm theo Quyết định số 116/QĐ-STC-PDQT ngày 04/12/2020
của Sở Tài chính)

Đơn vị: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị thẩm tra quyết toán	Đã thanh toán	Công nợ đến ngày 15/6/2020		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số				34.747.000		
01	Sở Tài chính	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	34.747.000	-	34.747.000		